

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 218/2003/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Tổng cục Thuế trực thuộc Bộ Tài chính

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ vào Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Tổng cục Thuế là tổ chức thuộc Bộ Tài chính, thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các khoản thu nội địa, bao gồm : thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác của ngân sách nhà nước (sau đây gọi chung là thuế) theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Tổng cục Thuế thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của các luật thuế, các quy định pháp luật khác có liên quan và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây :

1. Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính chiến lược phát triển, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm của ngành thuế;

2. Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính các văn bản quy phạm pháp luật quy định về quản lý thu thuế; đề xuất, tham gia việc xây dựng, bổ sung, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật về thuế;
3. Lập dự toán thu thuế hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước;
4. Tổ chức thực hiện các luật, pháp lệnh thuế và các văn bản quy phạm pháp luật khác về thuế, dự toán thu thuế hàng năm, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của ngành thuế sau khi được phê duyệt;
5. Hướng dẫn nghiệp vụ về kê khai thuế, tính thuế, phát hành thông báo thuế, lệnh thu thuế, thủ tục thu, nộp thuế, các nghiệp vụ khác có liên quan và tổ chức thực hiện thống nhất trong toàn ngành;
6. Tuyên truyền, giáo dục, vận động tổ chức và cá nhân thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ nộp thuế theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện các hoạt động hỗ trợ cho các tổ chức và cá nhân nộp thuế;
7. Trình cấp có thẩm quyền quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền việc miễn, giảm, hoàn thuế, truy thu thuế theo quy định của pháp luật về thuế; quyết định việc ủy nhiệm cho các cơ quan, tổ chức trực tiếp thu một số khoản thuế;
8. Được quyền yêu cầu cơ sở kinh doanh cung cấp sổ kế toán, hoá đơn, chứng từ và hồ sơ tài liệu khác có liên quan đến việc tính thuế, nộp thuế; được yêu cầu tổ chức tín dụng, các tổ chức và cá nhân khác có liên quan cung cấp tài liệu và phối hợp với cơ quan thuế để thu thuế; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các tổ chức, cá nhân không thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm cung cấp tài liệu hoặc không phối hợp với cơ quan thuế để thu thuế theo quy định của pháp luật;
9. Được quyền ấn định thuế theo quy định của các luật thuế; thực hiện các biện pháp cưỡng chế thi hành pháp luật về thuế; được quyền thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng các trường hợp vi phạm pháp luật thuế;
10. Soạn thảo, đàm phán các Điều ước quốc tế, các hiệp định song phương hoặc đa phương về thuế theo uỷ quyền của Bộ trưởng Bộ Tài chính và tổ chức thực hiện các Điều ước, các Hiệp định, các dự án, các hoạt động hợp tác quốc tế về thuế theo quy định của pháp luật;

11. Thanh tra, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế, hoàn thuế, miễn, giảm thuế, nộp thuế, quyết toán thuế và chấp hành chính sách, pháp luật thuế đối với tổ chức và cá nhân nộp thuế, tổ chức và cá nhân quản lý thu thuế, tổ chức được ủy nhiệm thu thuế; xử lý vi phạm hành chính về thuế, quyết định xử phạt vi phạm pháp luật về thuế theo thẩm quyền; lập hồ sơ đề nghị khởi tố các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thuế; giải quyết khiếu nại, tố cáo về thuế theo quy định của pháp luật;

12. Tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê thuế và chế độ báo cáo tài chính theo quy định;

13. Quản lý hồ sơ, tài liệu, ấn chỉ thuế; lưu giữ và sử dụng số liệu, tài liệu mà cơ sở kinh doanh và đối tượng khác cung cấp theo chế độ quy định;

14. Tổ chức quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của ngành thuế; hiện đại hoá cơ sở vật chất kỹ thuật của hệ thống ngành thuế;

15. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động trong hệ thống tổ chức ngành thuế; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức thuế theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

16. Quản lý kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và tài sản được giao theo quy định của pháp luật; thực hiện cơ chế khoán kinh phí do Thủ tướng Chính phủ quy định;

17. Thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo mục tiêu nâng cao chất lượng hoạt động, công khai hoá thủ tục, cải tiến quy trình nghiệp vụ và cung cấp thông tin để tạo thuận lợi phục vụ cho tổ chức và cá nhân thực hiện chính sách, pháp luật về thuế;

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Tài chính giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế

1. Tổng cục Thuế được tổ chức theo nguyên tắc tập trung, thống nhất thành hệ thống dọc từ trung ương đến địa phương, theo đơn vị hành chính, có cơ cấu tổ chức như sau:

a) Bộ máy giúp việc Tổng cục trưởng:

1. Ban Pháp chế - Chính sách;
2. Ban Dự toán thu thuế;
3. Ban Quản lý thuế doanh nghiệp nhà nước;
4. Ban Quản lý thuế doanh nghiệp đầu tư nước ngoài;